

KINH MỤC LIÊN VẤN GIỚI LUẬT TRUNG NGŨ BÁCH KHINH TRỌNG SỰ (Bản Tương Đương Với Số 1483)

Hán dịch: Mất tên người dịch, nay xếp vào dịch phẩm đời Đông Tấn

QUYỂN THƯỢNG

Phẩm 1: NĂM THIÊN

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Thế Tôn ở tại khu vườn trúc Ca-lan-đà thuộc thành Vương Xá. Lúc ấy, tôn giả Mục Liên từ chỗ ngồi đứng dậy bạch Phật:

- Bạch đức Thế Tôn! Hôm nay, con có điều muốn thưa hỏi, nguyện xin Đức Thế Tôn giảng nói cho con.

Đức Phật dạy:

- Lành thay! Những điều ông thưa hỏi có thể làm lợi ích lớn lao cho vô lượng chúng sanh. Ông hãy thưa hỏi tùy ý.

Tôn giả Mục Liên bạch Phật :

- Bạch đức Thế Tôn! Tỳ kheo ở đời mạt pháp, khinh chê lời dạy của đức Phật thì phạm giới Chúng học, dùng lẫn lộn vật của Tam bảo, sẽ bị đọa vào chốn nào?

Đức Phật bảo Tôn giả Mục Liên:

- Hãy lắng nghe! Lắng nghe! Như Lai sẽ giảng nói cho ông. Nếu Tỳ-kheo không biết hổ thẹn, khinh mạn lời Phật phạm giới chúng học, bị đọa vào địa ngục bằng năm trăm năm ở cõi trời Tứ Thiên Vương, tương đương chín trăm ngàn năm ở nhân gian; phạm Ba-la-đề-đề-xá-ni thì bị đọa địa ngục bằng một ngàn năm ở cõi trời ba-mươi ba, tương đương ba ức sáu mươi ngàn năm ở nhân gian; phạm Ba-dật-đề thì bị đọa vào địa ngục bằng hai ngàn năm, tương đương hai mươi ức ngàn năm ở nhân gian; phạm Thâu-lan-giá thì bị đọa vào địa ngục bằng bốn ngàn năm ở cõi trời Đâu Suất, tương đương năm mươi ức sáu mươi ngàn năm ở nhân gian; phạm Tăng-già-bà-thi-sa thì bị đọa vào địa ngục bằng tám ngàn năm ở cõi trời Bất Kiêu Lạc, tương đương hai trăm ba mươi ức bốn mươi ngàn năm ở nhân gian; phạm Ba-la-di thì bị đọa địa ngục bằng

mười sáu ngàn năm ở cõi trời Tha Hóa Tự Tại, tương đương chín trăm hai mươi một ức sáu mươi ngàn năm ở nhân gian.

Phẩm 2: THƯA HỎI VỀ PHẬT

Hỏi: Vật của Phật trước đây để ở chỗ này, có Tỳ-kheo lấy làm Phật sự chỗ khác, phạm tội gì?

Đáp: Phạm tội Khí. Tất cả vật của Phật không được di chuyển, nếu có nạn, chúng Tăng đi hết phải bạch chúng, nếu chúng chấp nhận thì được chuyển đi chỗ khác, không phạm tội.

Hỏi: Vật của Phật, được mua để cúng dường không?

Đáp: Được.

Hỏi: Vật của Phật đem làm nhà, cho thuê được không?

Đáp: Tất cả các vật của Phật chỉ được mua, không được cho thuê.

Hỏi: Tỳ-kheo làm Phật sự, được sai người giúp việc trong chùa đi mượn bò, lừa, ngựa... không?

Đáp: Nếu biết vốn là vật của Phật thì không được, không biết thì được, vì phi pháp nên được

Hỏi: Đất của Tăng đang xây tháp, dùng vật của Phật xây cất, bày vẽ bên trong, có thể ở không?

Đáp: Nếu biết mà vào ở phạm tội Đọa, không biết thì không phạm, nếu biết mà ở, can gián hơn ba lần, phạm Quyết đoán, can gián hơn bốn lần thì tội càng tăng thêm, phạm tội nặng.

Hỏi: Trước đây chùa chiền bị hư nát, người chủ nhân xuất tiền của xây cất lại, dùng tiền đó cúng cho Tỳ-kheo, Tỳ-kheo có thể nhận không?

Đáp: Không được.

Hỏi: Đất của Tăng, vật của Phật lấy xây cất, bày vẽ, ở đất ấy trước đây có giếng, có hoa quả, rau trái có thể ăn không?

Đáp: Không được ăn. Nếu vật của đàn việt làm Phật sự, trước đây họ dùng hoa quả rau trái cúng cho Tăng thì được ăn, họ không cúng thì không được ăn, nếu mua hơn năm tiền, nếu biết lại không mua mà ăn, tính theo số tiền nhiều hay ít đều phạm tội.

Hỏi: Mắc nợ vật của Phật thì trả thế nào?

Đáp: Phải trả lại bằng giá trị vật cũ, vì vật của Phật không được xuất ra, nhập vào, cho nên không trả thêm, tuy vậy vẫn bị đọa vào trong địa ngục. Thuở xưa, sau khi Phật diệt độ, có một Tỳ-kheo tinh tấn thông minh, có một Bà-la-môn thấy Tỳ-kheo tinh tấn thông minh nên đem con

gái đến chỗ Tỳ-kheo, xin được làm Tỳ-kheo ni, Tỳ-kheo liền nhận. Cô gái ấy rất xinh đẹp. Sau đó, Tỳ-kheo sanh tâm ái nhiễm làm hạnh bất tịnh, cùng sống chung với cô ta, sử dụng vật của Phật, Pháp và Tăng, mỗi ngày lấy một ngàn vạn tiền để mua sắm y phục, thức ăn. Vị Tỳ-kheo ấy rất thông minh, có khả năng thuyết pháp làm cho người khác chứng đắc đạo Bốn quả, tự suy nghĩ: “Tội này rất nặng!”, liền muốn đền trả số tiền và vật dụng ấy. Tỳ-kheo liền đến nước Sa-khư để khất thực, được rất nhiều tiền, vật, muốn trở lại để đền trả. Đến giữa đường, trong hang núi cách bảy bước là chỗ rắn độc ở, Tỳ-kheo biết đi thêm bảy bước sẽ chết, nên mới đi được sáu bước liền quay nói với đệ tử: “Hãy đến chỗ ấy để trả lại!” Liền sai trở về nước, dặn: “Người đem vật này về trả lại, rồi trở lại, ta sẽ đợi người!” Đệ tử đem trả vật rồi, trở lại báo tin. Tỳ-kheo đi thêm bảy bước liền bị chết, đọa vào trong địa ngục A tỳ, đầu tiên vào địa ngục nóng bức, chưa hết lại đến ngục cực nóng, gọi là ngục nóng. Thấy vậy vị ấy liền lớn tiếng đọc kinh chú nguyện, các tội nhân và quỷ trong ngục nghe tiếng tụng kinh, vô số ngàn người được độ thoát. Ngục tốt rất giận dữ, liền cầm chìa ba đánh vị ấy. Tỳ-kheo kia liền qua đời được sanh lên cõi trời Ba Mươi Ba. Do việc này nên biết, mắc nợ vật của Phật, Pháp, Tăng thì không thể không trả lại, tuy vẫn chịu tội, nhưng có lúc cũng được thoát khỏi.

Hỏi: Quét trên tháp Phật, có được bỏ đất và có tội không?

Đáp: Được bỏ, không được dùng làm việc khác.

Hỏi: Vật của Phật lấy cho người khác, lấy cho con và tự sử dụng thì phạm tội không?

Đáp: Người cho vật của Phật thì đồng một loại với phạm tội nặng, dù đem con dâng cho Phật còn không có phước, vì đã hủy hoại pháp thân, nên còn bị hình phạt.

Hỏi: Vật của Phật, người chủ tính toán, phân phát cho người giúp việc trong chùa và trẻ con, Tỳ-kheo có thể sử dụng không?

Đáp: Không được sử dụng vì là vật của Phật.

Hỏi: Tỳ-kheo làm việc cho Phật, được thức ăn của Phật thì được ăn không?

Đáp: Không được, Tỳ-kheo không lẽ làm người khác, huống chi lấy vật của Phật như y phục, thức ăn để dùng sao!

Hỏi: Bạch y làm việc cho Phật, được vật của Phật, họ dùng vật này làm thức ăn thỉnh mời Tăng, Tăng được ăn không?

Đáp: Không được ăn.

Hỏi: Làm việc của Phật, việc của pháp được phép cầm giữ vàng,

bạc và tiền không?

Đáp: Không được. Nếu cất giữ thì phạm tội Xả đọa.

Hỏi: Người cúng cho Phật bò, lừa, ngựa, nô tỳ để làm việc Phật, việc pháp có nhận không?

Đáp: Được nhận để sử dụng, nhưng không được bán cung tên, vũ khí, một vật không được nhận.

Hỏi: Người cúng nhà cho Phật, chưa sử dụng, được ở không?

Đáp: Không được, vì vật của Phật.

Hỏi: Thắp đèn cho Phật, ban ngày có thể tắt không?

Đáp: Không được, nếu tắt phạm tội Đọa, tuy Phật không có sáng tối, nhưng người cúng được phước, nên tắt thì phạm tội.

Hỏi: Chẳng phải nơi thờ Phật mà thờ tượng Phật ở trong, có thể để trước chỗ ăn, chỗ nằm nghỉ không?

Đáp: Được. Nếu Phật ở đời cũng ở phía trước chỗ ăn, chỗ nằm nghỉ, hướng chi tượng Phật mà không được! Nhưng nằm phải lấy bức ngăn lại, nếu có đèn sáng, không được dùng trong chỗ ở, nếu mình có đèn thì được.

Hỏi: Nhìn ngắm Phật trên tranh, Phật trên tháp, Phật trên vách tường, phạm tội gì?

Đáp: Không biết thì không phạm, nếu việc gấp hoặc nạn thì cũng không phạm. Nếu biết mà nhìn ngắm phạm Xả Đọa, can gián hơn ba lần phạm Quyết đoán, can gián hơn bốn lần phạm tội Khí.

Hỏi: Đã có vật để làm Kinh Phật, lại nhận vật của người khác, không dùng vật trước, có được không?

Đáp: Không được. Vì đã chấp nhận vật ấy rồi.

Hỏi: Được phép mua hình tượng Phật trên tấm vải may áo không?

Đáp: Không được.

Hỏi: Khen chê hình tượng tượng Phật, phạm tội gì?

Đáp: Tất cả tượng Phật không hỏi xấu đẹp, không được khen chê, tội ấy rất nặng, nhất định không nên làm.

Hỏi: Người tạc tượng Phật nhưng không làm lỗ mũi, người sau được làm không?

Đáp: Không được.

Hỏi: Vách tường nơi thờ Phật, được cắm vật dựa vào không?

Đáp: Không được, phạm tội Đọa. Xưa, có một Tỳ-kheo, muốn vào chùa, lễ Phật có một Bà-la-môn biết xem tướng, thấy vị Tỳ-kheo ấy có tướng Thiên tử, liền nói với Tỳ-kheo: “Ta có một đứa con gái,

sẽ gả cho ông”, Tỳ-kheo nói: “Sau khi lễ Phật về”. Tỳ-kheo cầm gậy thiếc dựa vào vách tường điện Phật rồi vào trong chùa lễ Phật. Khi trở ra, Bà-la-môn lại nói không gả con gái nữa. Tỳ-kheo hỏi: “Sao không đem con gái gả cho tôi?” Bà-la-môn nói: “Không gả”. Vì sao không gả? Bà-la-môn nói: “Vừa rồi, thấy ông có tướng tôn quý nên tôi nói gả, bây giờ không còn tướng ấy, vì vậy không cho. Vì sao? Vì ông đã diệt mất công đức kia”. Vì vậy, không được để vật dựa vào vách tường điện Phật và vách tháp, đã phạm giới lại còn mất hết vô lượng công đức.

Hỏi: Vật của Phật được làm tượng trời, người và súc sanh không?

Đáp: Làm để hầu bên Phật thì được.

Hỏi: Tỳ-kheo độ người không hỏi rõ đầu đuôi mà độ người ấy, sau đó mới biết là người giúp việc trong chùa, nếu không đuổi đi, phạm vào tội gì?

Đáp: Biết mà độ thì phạm tội nặng. Nếu trước không biết, khi biết liền đuổi, nếu không đuổi, phạm tội nặng.

Hỏi: Người ấy là người tu Đại đạo phải không?

Đáp: Không phải.

Hỏi: Có của cải riêng đưa cho Tỳ-kheo làm tượng Phật, người làm được lấy vật không?

Đáp: Không được.

Hỏi: Lá phướn trước tượng Phật, được lấy làm Phật sự không?

Đáp: Phật sự thì được dùng, hoặc đàn việt không cho không được.

Hỏi: Được đánh lễ bảy đức Phật ở quá khứ?

Đáp: Được. Vì đồng là pháp thân.

Hỏi: Nếu người trước đây hứa với Phật làm ba hội, nhưng sau đó làm một hội, hoặc ba hành hương, hoặc ba bố thí, được không?

Đáp: Không được, vì sai lời hứa nên phạm tội.

Hỏi: Tỳ-kheo phạm tội Quyết đoán được ở trong đất Phật sám hối không?

Đáp: Không được.

Hỏi: Ngôi chùa quá cũ kỹ lâu đời, không còn tường vách ngăn che, không biết đất Phật gần hay xa, nếu người muốn làm, làm sao biết được bờ nào bằng phẳng?

Đáp: Không biết, mà có ý muốn làm bờ bằng phẳng, vì không biết nên càng tăng thêm sự tổn hại chứ không có tội.

Hỏi: Vật của Phật lấy làm nhà cho mẹ con của quỷ và làm tượng có tội không?

Đáp: Có tội, vì lấy vật của Phật cho người khác.

Hỏi: Được đánh lễ Tỳ-kheo trước tháp Phật không,?

Đáp: Không được, nếu đánh lễ phạm tội Đọa.

Hỏi: Tỳ-kheo buôn bán tượng Phật có tội gì?

Đáp: Giống với tội buôn bán cha mẹ

Hỏi: Tỳ-kheo tự tay đốn chặt cây, đào đất, xây cất chùa, tháp Phật và làm hình tượng có phước không?

Đáp: Còn không tránh khỏi địa ngục, chịu tội khổ lớn, huống là có phước, vì đã phạm giới.

Phẩm 3: THƯA HỎI VỀ PHÁP

Hỏi: Ngồi trên tòa cao thuyết pháp trước mọi người, mặc y phục thế tục, có thể cho thuyết pháp không?

Đáp: Cả người nghe và người thuyết pháp đều phạm, nhiều người đã can gián hơn ba lần mà không sửa đổi thì phạm Đột-cát-la, can gián hơn ba lần phạm tội Đọa, can gián hơn ba lần mà vẫn làm thì phạm Quyết đoán, phải can gián hơn ba lần khiến cho bỏ, giả sử không nghe lời can gián, qua ba lần thuyết giới thì tội càng tăng thêm.

Hỏi: Người thuyết đúng như pháp, còn người nghe pháp không đúng như pháp, có được thuyết pháp không?

Đáp: Giống như trên.

Hỏi: Thỉnh người thuyết pháp trước đây che màn trên cao, là vật cúng dường Phật, được mời để ngồi dưới thấp không?

Đáp: Không biết thì không phạm, biết thì không được ngồi.

Hỏi: Chỗ Tăng ngồi trước đây có thờ Phật, sau đó Tăng có thể ngồi thuyết pháp không?

Đáp: Phật ngồi thì được, trước đây là Tăng ngồi thì không được.

Hỏi: Nếu người thỉnh Tỳ-kheo đến tụng kinh và thuyết pháp, họ cúng vật, có được nhận không?

Đáp: Nếu có tâm mong cầu mà nhận thì phạm tội Xả đọa, nếu không có tâm tham mà nhận thì không phạm, nếu không có y bát mà nhận thì không phạm.

Hỏi: Ngồi trên tòa cao thuyết pháp ở trong chúng Tăng, được ngồi ghế dựa, cầm phất trần không?

Đáp: Bệnh được ngồi ghế dựa, cầm quạt có đuôi thì phạm tội Đọa. Nếu không phải quạt có đuôi thì được.

Hỏi: Cát kỹ kinh điển và giới luật có phạm không?

Đáp: Phạm Xả Đọa.

Hỏi: Thầy mặc y phục thế tục được đánh lễ và thuyết pháp

không?

Đáp: Được, không bệnh thì không được thuyết pháp.

Hỏi: Cư sĩ đội mũ trên đầu, có được thuyết pháp không?

Đáp: Trừ có bệnh phải đội trên đầu, ngoài ra thì không được.

Hỏi: Trên kinh có bụi đất cỏ lá dơ bẩn được thổi xuống không?

Đáp: Không được thổi.

Hỏi: Tỳ-kheo chếp kinh có được cầm vật khác không?

Đáp: Không được, nếu cầm thì phạm tội Xả Đọa

Hỏi: Để thức ăn trên kinh phạm tội gì?

Đáp: Nếu có tâm xem thường thì phạm Quyết đoán, không có tâm xem thường thì phạm tội Đọa.

Hỏi: Giới luật không sử dụng, để rơi rớt có thể đốt không?

Đáp: Không được, không biết đốt có tội mà đốt thì phạm Xả Đọa. Nếu biết đốt có tội mà đốt thì phạm tội Quyết đoán, Vì như dùng phương tiện phá hoại Tăng chúng, cũng như thiêu đốt cha mẹ.

Phẩm 4: THỬA HỎI VỀ KIẾT CƯƠNG GIỚI

Hỏi: Kết cương giới là gì?

Đáp: Pháp kết cương giới là nơi hang núi, trong ao đầm, chỗ không có người, tùy ý xa hay gần, nếu ở trong thành ấp, xóm làng thì không được kết cương giới quá xa, cũng không được kết cương giới ban đêm. Khi kết cương giới, Tỳ-kheo cần phải đứng ở đầu bốn góc, không cho người bên ngoài vào, nếu người bên ngoài vào thì kết cương giới không thành. Trước hết kết giới trường, tất cả con cháu trong chùa, cư sĩ, nô tỳ phải ra khỏi giới trường, sau đó mới quy định bốn hướng. Khi kết cương giới phải trừ ra bốn chỗ: Một là xóm làng; hai là bên ngoài xóm làng, ruộng đất của người đời thường làm việc; ba là chỗ thanh vắng, trong núi, ao đầm, sợ lúc thuyết giới yết ma, gặp nhiều nạn, Tăng không thể đến được. Phải bạch chúng cầu xin kết tiểu giới riêng, nếu chúng chấp nhận, chỗ đó Chúng không đủ năm người, nên sai Tăng đến kết cương giới riêng, đây gọi là chỗ an cư của khu già lam; bốn là Thọ giới trường, trước khi kết cương giới phải trừ để kết giới trường, trừ xong mới kết cương giới, hoặc làm như vậy, hoặc kết đại giới trước, sau đó kết cương giới làm chỗ thọ giới. Như Giới Công đã nói: Sợ không thể đắc giới, nhưng lại nói: không biết, thì đồng với lúc chưa chế định, nhưng điều này có thể chấp nhận được. Có người nói: Nếu Tỳ-kheo bị bệnh, không thể đến được trong chúng Tăng, cầu xin kết giới riêng trong một phòng, Tăng cũng nên chấp nhận, trước hết giải đại giới cho kết cương giới

riêng, sau đó trở lại kết đại giới, tất cả Tỳ-kheo ban đêm không được đem y cũng không được vào nơi ấy. Trong một trú xứ có cương giới riêng, một Tỳ-kheo có thể đánh kiền chùy, thuyết giới, trước hết phải hướng đến Tăng bốn phương để sám hối, sau đó cũng nói ba lần. Tam ngữ là: Nói ba lần.

Hỏi: Kết cương giới được thông qua đất Phật để kết không?

Đáp: Không được. Nếu cho thọ giới trong đây, nếu trước đây không biết pháp, đã thọ và đắc giới rồi, nếu sư tăng biết mà cố ý làm sai thì có tội.

Hỏi: Đi trên thuyền được kết cương giới không?

Đáp: Được, nếu có Sa di, cư sĩ thì bảo họ lên bờ, sau đó kết cương giới, nếu không bảo họ đi ra, phải ngăn chia ra một chỗ, sau đó kết cương giới, sau khi kết cương giới, ban đêm Tỳ-kheo không được cầm y, lội xuống nước.

Hỏi: Chúng Tăng đi hết, chỉ còn Sa di ở trong cương giới có được không?

Đáp: Dù chỉ một Ưu bà tắc thanh tịnh, thì cương giới cũng không bị mất, hướng chi là còn Sa di, suốt một đêm cương giới không bị mất. Nếu Tăng đi hết không trở lại, cũng không cần giải.

Hỏi: Giặc cướp đến trong cương giới, giết Tỳ-kheo, cương giới ấy có bị mất không?

Đáp: Không bị mất.

Hỏi: Một, hai, ba, bốn người đi trên đường hoặc ở trong nhà bạch y, được kết cương giới không?

Đáp: Không được. Năm người trở lên mới được kết cương giới.

Hỏi: Kết cương giới được thông qua sông ao để kết không?

Đáp: Tất cả những nơi dòng nước ngưng đọng thì đều được, nếu nước chảy thì không được, vì không biết bờ ở đâu.

Hỏi: Sau khi kết cương giới, không đánh kiền chùy thì cương giới có bị mất không?

Đáp: Không bị mất.

Hỏi: Kết cương giới được thông qua con đường lớn để kết không?

Đáp: Được. Khi kết cương giới phải sai người đứng ở hai đầu đường để ngăn người đi, sau đó kết cương giới.

Hỏi: Đất không có chủ, có thể kết cương giới được không?

Đáp: Được. Như phép của Uất-đơn-việt.

Hỏi: Kết cương giới trước rồi, sau đó có nước lớn, hoặc đào hầm

dài mười lăm bước, hoặc hành dục trong đó, cương giới này có bị mất không?

Đáp: Hoàn toàn không bị mất. Có người nói rằng: giả sử đào hầm hố lớn sâu, rộng một do tuần thì cương giới vẫn không mất, huống gì những cái hầm nhỏ!

Hỏi: Tỳ-kheo được ở cách đêm chỗ cương giới của ni không?

Đáp: Được, cũng không được rời y, nhưng không được vào trong phòng.

Hỏi: Tăng kết cương giới xong, sau đó có tăng đến ở chung, không đem theo y có mất y không?

Đáp: Không mất, vì khi kết cương giới, đã thông qua Tăng ba lần.

Hỏi: Tăng tập hợp chưa đủ được kết cương giới không?

Đáp: Nếu có việc dẫn lại thì được, không có việc thì không được.

Hỏi: Một lần kết cương giới được ở bao lâu?

Đáp: Không có nhất định về thời gian, nếu thí chủ cúng thêm đất mới kết cương giới lại.

Hỏi: Trước đây Tăng kết cương giới không giải mà bỏ đi, sau đó chúng Tăng lại đến kết cương giới có được không?

Đáp: Không được.

Hỏi: Khi kết giới trường, cần phải tập hợp tất cả chúng Tăng là nhiều ít hay tùy ý?

Đáp: Năm người trở lên thì được, vì không có đại giới, chúng không tập hợp thì không phạm.

Hỏi: Kết giới trường cần phải đến giới trường, cũng được kết từ xa không?

Đáp: Cần phải đến giới trường mới được kết.

Hỏi: Hai chúng kết cương giới được qua lại để kết không?

Đáp: Không được qua lại, chỉ được kết thông giới.

Hỏi: Trong một số cương giới được đánh hai lần kiền chùy không?

Đáp: Được, nhưng không được chia hai trú xứ để thuyết giới, yết ma làm các việc Tăng, chỉ được thấp hương, ăn uống mà thôi.

Hỏi: Đại Tăng được kết thông giới cùng ni không?

Đáp: Được.

Phẩm 5: HỎI VỀ TUỔI HẠ AN CƯ

Hỏi: Vào mùa hạ, ngày nào được kết an cư?

Đáp: Từ ngày mười sáu tháng tư đến hết ngày mười lăm tháng năm ngày nào cũng có thể kết hạ, đây gọi là ngày đầu an cư. Nếu có nạn không thể kết hạ hoặc năm, bốn, ba ngày cho đến hết một tháng, không mất tiền an cư đây gọi là ba mươi ngày kết hạ một ngày thọ tuổi hạ; còn người hậu an cư, chỉ có một ngày được kết hạ an cư, qua ngày mười lăm tháng bảy, có nạn thì ngày nào cũng có thể thọ tuổi hạ cho đến hết ngày mười lăm tháng tám, đây gọi là một ngày kết hạ an cư, ba mươi ngày thọ tuổi hạ.

Hỏi: Kết hạ an cư thọ pháp bảy ngày, thọ từ ngày đầu an cư, hay đến lúc đi mới thọ?

Đáp: Nếu thọ từ ngày đầu an cư thì tốt, đến ngày đầu an cư không được thọ thì lúc sắp đi thọ cũng được. Luận về thọ phép bảy ngày, nhưng đi không đủ bảy ngày mà trở về sau đó đi lại thì không được thọ, phải tính đủ bảy ngày, mới được thọ, nếu quên mất thì có thể thọ lại.

Hỏi: Ở trong hạ an cư, không nhận mười hai vật như giường nằm, nhà ở... được an cư không?

Đáp: Không cần phải nhận.

Hỏi: Kết hạ an cư mà không an cư, được tuổi hạ không?

Đáp: Nếu trước đây không biết phép an cư thì được thọ tuổi hạ, còn biết mà làm trái thì không được.

Hỏi: Không kết hạ không an cư thọ tuổi hạ được không?

Đáp: Nếu trước đây không biết có phép kết hạ, không biết có phép an cư thì được thọ tuổi hạ, nên hướng về chúng Tăng sám hối. Nếu trước đây biết phép mà cố ý làm trái thì không được.

Hỏi: Không kết hạ mà an cư, được tuổi hạ không?

Đáp: Giống như việc trên.

Hỏi: Trong hạ an cư được vào sông ao nước tắm rửa không?

Đáp: Thuộc cương giới thì được, hoặc thọ bảy ngày nên đi qua sông cũng được.

Hỏi: Ở trong hạ phạm Quyết đoán nhưng không sám hối, thọ tuổi hạ được không?

Đáp: Tuy có tội nhưng không được thọ tuổi hạ, vì sao? Vì là Tỳ-kheo.

Hỏi: Thọ tuổi hạ nhưng không hòa hợp được tuổi hạ không?

Đáp: Trước hết phải sám hối, sau đó thọ tuổi hạ, nếu người ấy không sám hối, chúng phải tẩn xuất mới được thọ tuổi hạ, nếu người ấy không chịu ra khỏi Chúng phải can gián ba lần, can gián hơn ba lần vẫn không chấp nhận thì phạm tội Quyết đoán, can gián hơn bốn lần phạm

tội trọng, hoặc dùng sức mạnh để đuổi, hoặc bức ép đuổi ra khỏi cương giới thì tốt, nếu người kia không chịu ra, phải đóng chặt cửa cho ở trong một phòng, sau đó Chúng thọ tuổi hạ, vì người đó không phải là Tỳ-kheo. Nếu có nhiều người xấu, chúng đã không tản xuất thì phải tách ra khỏi cương giới, nếu cùng họ thọ tuổi hạ, thì không được thọ tuổi hạ.

Hỏi: Ở trong hạ an cư được trốn Thầy làm phước không?

Đáp: Được, nhưng không được tự tay làm việc.

Hỏi: Ở trong hạ được cầm quạt, phát trần không?

Đáp: Tất cả loại quạt có đuôi thì không được cầm, quạt đan bằng tre thì được.

Hỏi: Người hậu an cư, đến ngày mười lăm tháng bảy, được thọ tuổi hạ rồi đi không?

Đáp: Không được, nếu trước đây không biết mà thọ tuổi hạ thì được, nếu biết phép mà cố ý làm trái thì không được. Nếu chúng đã hòa hợp, Tăng đã nhận thể rồi, nếu khi người hậu an cư thọ tuổi hạ, thì người tiền an cư cũng vậy.

Hỏi: Hai người đồng thọ hạ, người nhỏ tiền an cư, người lớn hậu an cư, người tiền an cư thọ tuổi hạ, người hậu an cư chưa thọ tuổi hạ, ở trong một tháng người nào lớn?

Đáp: Trước người đó đã lớn hơn nên làm lớn vì tính theo ngày cũ.

Hỏi: Ở trong hạ không thọ phép bảy ngày, có một vài việc nhỏ ra khỏi cương giới, được an cư không?

Đáp: Sám hối thì được.

Hỏi: Ở trong hạ có một nhân duyên được thọ bảy ngày ba lần không?

Đáp: Được.

Hỏi: Ở trong hạ có người không an cư, hoặc mười người đến mười lăm người muốn đến ở nhờ, cùng thọ tuổi hạ không?

Đáp: Nếu kịp lúc hậu an cư thì phải kết giới, nếu không kịp hậu an cư thì không được, nếu người này hoàn toàn không biết phép an cư thì được thu nhận, nếu biết có mà làm trái thì không được.

Hỏi: Ở trong lúc hạ an cư vì việc Tam bảo, hoặc bệnh tật, và gặp những tai nạn được dời chỗ an cư không?

Đáp: Được, phải bạch chúng, thọ pháp ba mươi chín ngày, thọ pháp ba mươi chín ngày rồi có một việc liền ra khỏi cương giới ba mươi chín ngày, đủ ba mươi chín ngày trở lại được thì tốt, nếu không được, cũng có thể ở chỗ ấy thọ tuổi hạ không phạm. Nếu ngày đầu an cư

không thọ đến lúc sắp đi thọ cũng được. Nếu an cư đã đủ ba mươi chín ngày, có việc cần ra khỏi cương giới thì không cần thọ lại, nếu có việc không trở lại cũng có thể ở khác thọ tuổi hạ.

Hỏi: Không kiết hạ an cư hoặc không thọ phép bảy ngày có được hạ lạc không?

Đáp: Không biết phép an cư thì được hạ lạc, không được hạ an cư, nếu đã hạ an cư Tăng can gián một lần trở lại nhận thì tốt, can gián hơn ba lần không nhận thì phạm tội Quyết đoán phải sám hối trở lại; nhận thì được, khi nhận phải bạch chúng mới có thể được nhận.

Hỏi: Tỳ-kheo không thọ tuổi hạ phạm tội gì?

Đáp: Nếu một Tỳ-kheo không thọ tuổi hạ, chúng nên can gián khiến cho thọ, can gián lần thứ nhất cho đến lần thứ ba mà thọ thì tốt, nếu can gián hơn ba lần vẫn không thọ thì phạm Quyết đoán, can gián hơn bốn lần vẫn không thọ thì chẳng phải Sa môn, vì không chịu thọ phép ấy.

Hỏi: Người mới thọ giới hạ an cư, cùng trong ngày, nhưng kết hạ an cư, sau đó được tuổi hạ không?

Đáp: Được, nếu sau một đêm thì không được.

Hỏi: Ở trong hạ an cư quên không thọ phép bảy ngày, ra khỏi cương giới một ngày được an cư không?

Đáp: Nhớ liền sám hối thì được, trong một ngày an cư, không được sám hối ba lần, sám hối quá hai ba lần thì không được tuổi hạ.

Hỏi: Khi thọ tuổi hạ, nếu trời mưa được vào nhà thọ tuổi hạ không?

Đáp: Được.

Hỏi: Đi đến nơi nào đó để kết hạ an cư, vì có chướng ngại nên không thể đến được, được đổi chỗ an cư kết hạ không?

Đáp: Không được. Giả sử đến chỗ khác, để hậu an cư, nếu trên đường đi, có trú xứ của Tăng, phải tập hợp để kết hạ an cư, phải ở lại hai, ba ngày, sau đó thọ pháp ba mươi chín ngày thì được đi. Nếu không có trú xứ của tăng, năm người trở lên cùng kết giới an cư, sau đó một hoặc hai người ở lại để giữ cương giới, đủ ba mươi chín ngày mới được đi, nếu người đi sau không đủ ba mươi chín ngày mà bỏ đi, người đi trước không biết nên không mất an cư, người đi sau thì bị mất.

Hỏi: Một người cho đến bốn người được ở trong nhà cư sĩ kết hạ an cư không?

Đáp: Không được, năm người trở lên mới được.

Hỏi: Một người ở chỗ thanh vắng được kết hạ an cư không?

Đáp: Trước đây có kết cương giới, hai người trở lên thì được, một người không thể được, vì không có người cùng thọ an cư, không có cương giới nên hoàn toàn không được, nếu muốn an cư riêng, phải thỉnh tăng kết cương giới, sau đó an cư thì được.

Hỏi: Tỳ-kheo trong hạ an cư nhận lời người khác thỉnh và nhận đồ vật của người khác gửi, hoặc trải qua mười ngày cho đến ba tháng, được như vậy không?

Đáp: Không tác ý tham mà nhận thì không giới hạn thời gian.

Hỏi: Ở trong hạ an cư trong cương giới có làm công việc, được an cư không?

Đáp: Việc phước thì được làm, ngoài ra thì không được.

Hỏi: Văn thọ hạ an cư nói : “Phòng nhà bị hư hoại phải tu sửa lại” .Vậy làm lúc mới an cư hay an cư xong?

Đáp: Trong ba tháng, nếu nhà bị hư thì nên sửa chữa.

Hỏi: Khi thọ tuổi hạ, ni chúng đến trong cương giới cầu xin thọ tuổi hạ, nên cho thọ tuổi hạ không?

Đáp: Hai vị ni trở lên thì được, một người thì không được. Vì sao? Vì ni một mình đi ra khỏi cương giới phạm tội nặng.

Phẩm 6: HỎI VỀ VIỆC ĐỘ NGƯỜI

Hỏi về việc độ người

Hỏi: Một người được độ Sa di không?

Đáp: Hai người mới được độ.

Hỏi: Độ Sa di được thỉnh Hòa Thượng từ xa không?

Đáp: Không được.

Hỏi: Chưa đủ năm hạ lập độ người phạm tội gì? Đệ tử kia đắc giới không?

Đáp: Nếu biết phi pháp mà độ, phạm tội Đọa; can gián hơn ba lần không dừng, phạm Quyết đoán; nếu đệ tử không biết phi pháp thì đắc giới, nếu biết thì không đắc giới.

Hỏi: Tỳ-kheo không thông hiểu giới, lại không biết các việc Tăng, độ nhiều người xuất gia, hoặc làm Tam Sư (Hòa Thượng, Yết ma sư, Giáo thọ sư), có phạm không?

Đáp: Người ấy còn không nên ăn thức ăn của tín thí, hưởng gì là độ người.

Hỏi: Nếu người có cha, mẹ phép Vua không chấp nhận, Tỳ-kheo lén dẫn về độ, phạm tội gì?

Đáp: Phạm tội nặng, nếu quân lính tìm bắt, người ấy theo Tỳ-

kheo xin xuất gia nếu Tỳ-kheo biết mà cho ở, dù chưa độ cũng phạm tội nặng.

Hỏi: Con xuất gia trước, cha mẹ xuất gia sau nên đến chỗ con mình để xuất gia, người con được độ không?

Đáp: Được.

Hỏi: Tỳ-kheo phạm giới được độ người không?

Đáp: Phạm tội nặng, không có lý nào lại độ người; nếu phạm tội Quyết đoán cũng giống như trên vì chưa đủ năm hạ lạc; nếu phạm giới nhẹ, phải làm phép sám hối, sau đó được độ.

Hỏi: Cư sĩ xin một Tỳ-kheo để xuất gia, Tỳ-kheo liền độ, bèn thỉnh Hòa Thượng làm giới sư, Tỳ-kheo đó là thầy phải không?

Đáp: Không phải thầy, nếu sau theo vị đó thọ pháp, vị đó có thể làm pháp sư, nếu muốn nương theo thì vị đó có thể làm y chỉ sư.

Hỏi: Tỳ-kheo độ nhiều đệ tử, hoặc làm Tam Sư mà không dạy bảo, phạm vào tội gì?

Đáp: Phạm tội Đọa. Thuở xưa, thời đức Phật Ca Diếp, có một Tỳ-kheo độ đệ tử nhưng không dạy bảo, đệ tử làm nhiều điều phi pháp. Khi họ qua đời, sanh trong loài rồng, phép của rồng bảy ngày bị một ngọn lửa, đốt cháy thân thể đến tận xương, chết rồi sanh trở lại, trở lại bị thiêu cháy tiếp, không thể chịu nổi khổ đau, liền suy nghĩ: “Trước đây, ta có tội gì mà nay khổ như vậy”, liền quan sát mạng sống đời trước, thấy mình xưa làm Sa môn, không giữ giới cấm, thầy cũng không dạy, liền nghĩ ác độc, tức giận thầy mình, càng nghĩ càng muốn làm hại. Biết sau này vị thầy đó cùng năm trăm người đi trên thuyền vượt qua biển cả, rồng liền phun nước làm chìm thuyền, mọi người liền hỏi: “Người là ai?”

Đáp: “Nếu các người thả Tỳ-kheo này xuống biển, thì ta sẽ thả các người đi”.

Hỏi: “Tỳ-kheo này vì sao can dự vào việc của người, sao không cần người khác, chỉ cần Tỳ-kheo này làm gì?”.

Rồng nói: “Tỳ-kheo này vốn là thầy của tôi, do không dạy dỗ tôi, khiến tôi hôm nay phải chịu đau khổ thế này, nên tôi chỉ cần vị ấy, mọi người không được ngăn cản, việc này.” Thấy Rồng sắp nhấn chìm mình xuống nước, nên Tỳ-kheo nói: “Ta tự nhảy vào biển, không cần người nhận chìm.” Tỳ-kheo ấy liền nhảy xuống nước tan thân mất mạng, sanh vào các nơi khổ đau chịu vô lượng tội. Lấy việc này chứng minh, độ người, không thể không chỉ dạy.

Phẩm 7: HỎI VỀ VIỆC THỌ GIỚI

Hỏi: Sa-di phạm mười giới, hoặc một, hai, ba giới mà không sám hối, thọ đại giới có đắc giới không?

Đáp: Nếu nhớ mà không sám hối thì không đắc giới, không nhớ, lại không biết pháp, đã thọ trì thì đắc giới, luận về phép thọ giới, Thầy phải hỏi Sa-di: “Người phạm giới không?” Nếu Sa-di nói phạm, liền dạy phải sám hối, nếu Bốn sư không hỏi thì khi đăng đàn Thầy phải hỏi; nếu không ai hỏi, Thầy phạm Xả-đọa.

Hỏi: Đã thọ đại giới, sám hối lỗi đã phạm khi còn Sa-di không?

Đáp: Được sám hối, giống như pháp sám hối của Sa-di.

Hỏi: Sa-di đăng đàn sắp thọ đại giới hoặc mặc áo thế tục, chân mang giày, hoặc y, bình bát không đủ, lúc ấy đi mượn thì đắc giới không?

Đáp: Tuy mặc áo thế tục, Thầy không hỏi thì không đắc giới, ngoài ra đều đắc giới, sư Tăng phạm tội Đọa.

Hỏi: Nếu có Tỳ-kheo không xả giới, mà làm Sa-di, hoặc làm người tu Đại đạo, được thọ giới lại không?

Đáp: Không được.

Hỏi: Nếu không đắc giới, trước đã thọ giới nên cho ở không?

Đáp: Cho ở.

Hỏi: Về sau người ấy có gọi là Thầy không?

Đáp: Không thể được.

Hỏi: Nhiều người thọ giới, lại thỉnh một người làm thầy, có thể mười người hoặc năm người thọ giới một lúc không?

Đáp: Không có lẽ đó.

Hỏi: Sa-di thọ đại giới, thỉnh một Tỳ-kheo làm Đại giới Sư, mà Tỳ-kheo này không biết yết ma và phép thọ giới, liền thỉnh một vị khác cho thọ giới, vậy ai là Thầy?

Đáp: Vị cho thọ giới là Thầy, người không trao giới pháp thì chẳng phải Thầy.

Hỏi: Sư Tăng đăng đàn hoặc mặc áo thế tục, hoặc phạm giới cấm, người thọ giới có đắc giới không?

Đáp: Nếu người thọ giới biết là phi pháp thì không đắc giới, không biết thì đắc giới.

Hỏi: Thọ giới, khi chúng tăng không hòa hợp hoặc đánh mắng nhau có đắc giới không?

Đáp: Nếu lúc đăng đàn, Tăng hòa hợp thì đắc giới, không hòa hợp thì không đắc giới.

Hỏi: Thọ giới có hạn chế thời gian không?

Đáp: Cách đêm thì không được, đầu đêm, giữa đêm không thấp đèn nến thì không được, cần phải thấy thân hình màu sắc thì được.

Hỏi: Khi thọ giới, hoặc gặp trời mưa nên chuyển đổi giới trường, xuống dưới nhà thọ giới có đắc không?

Đáp: Nếu muốn chuyển giới trường, trước phải giải đại giới rồi kết giới trường, mới được thọ giới, không như vậy thì không được.

Hỏi: Khi thọ giới, hoặc có nạn, không được hoàn hảo, người này có phải là đại Tỳ-kheo không?

Đáp: Chỉ ba lần yết ma xong là đủ.

Hỏi: Thọ giới đủ mười ba việc, sau đó các giới sư, Hòa Thượng không dạy bảo tiếp, có được đầy đủ giới không?

Đáp: Nếu Thầy không dạy giới đến ngày mười lăm thuyết giới chú tâm lắng nghe thọ nhận thì được đầy đủ.

Hỏi: Thọ giới ba y không đủ, có cầm tiền may y, hoặc y đã nhuộm hoặc không nhuộm hoặc cắt may hoặc không cắt may được xem là y không?

Đáp: Hoàn toàn không được.

Hỏi: Khi thọ giới, chúng Tăng hiếm có và giới hạn, có bao nhiêu Tăng được thọ đại giới?

Đáp: Trừ Tam Sư, từ năm Tăng trở lên thì được.

Hỏi: Sa-di đã từng giả làm người tu Đại đạo, nhận đại Tỳ-kheo đánh lễ, sau đó được thọ đại giới không?

Đáp: Không được.

Hỏi: Sa-di từ tạ thầy ra đi, gặp sự khó khăn trở lại không được, đích thân đi đến chỗ khác thỉnh y chỉ sư để thọ giới, có đắc giới không?

Đáp: Đắc giới.

Hỏi: Nếu Tỳ-kheo dụ dỗ Sa-di của người khác, dẫn đến chúng khác, cho thọ đại giới, phạm tội gì? Chúng kia biết nên chấp nhận không?

Đáp: Nếu vị thầy kia có việc phi pháp, Sa-di và người dắt đi không có tội; nếu vị Thầy kia không phải phi pháp, thì người dắt đi phạm tội nặng, khi đăng đàn thọ giới, Sư Tăng phạm tội Đọa. Xưa có một Tỳ-kheo trưởng lão, chỉ có một Sa-di theo hầu hạ, có một Tỳ-kheo khác đến dụ dỗ dẫn Sa-di đi, Tỳ-kheo trưởng lão này không có người hầu hạ, nên không bao lâu liền qua đời, nhân đó chế giới này, không được dụ dỗ Sa-di của người khác, nếu dụ dỗ Sa-di của người khác thì phạm tội nặng, nếu Tỳ-kheo thấy Sa-di của người khác chăm sóc người già,

bệnh, mà bảo họ bỏ đi, nếu Sa-di này bỏ đi thì Tỳ-kheo này phạm tội nặng.

Phẩm 8: HỎI VIỆC NHẬN VẬT CÚNG DƯỜNG

Hỏi: Tỳ-kheo nhận lời mời của đàn việt, đã nhận bốn vật phẩm cúng dường, được chia cho người không?

Đáp: Được.

Hỏi: Đã nhận bốn loại vật dụng suốt đời rồi, có một vài duyên sự đi ra ngoài, được ăn thức ăn ở bên ngoài, uống thuốc bên ngoài không?

Đáp: Thí chủ đồng ý thì được nhận.

Hỏi: Người khác muốn cúng vật cho Tỳ-kheo trước hết hỏi Tỳ-kheo có hay không, Tỳ-kheo thật sự đã có, vì tâm tham nên lừa dối nói với người kia là không có, người kia liền đem vật cúng, phạm tội gì?

Đáp: Vì tham mà lấy nên phạm tội Xả-đọa, nói dối phạm tội Đọa.

Hỏi: Nếu thức ăn của Chúng Tăng, để dành cho Thượng Tòà, Thượng Tòà được ăn không?

Đáp: Thượng Tòà ăn với tâm tham thì phạm tội Xả-đọa.

Hỏi: Tỳ-kheo không bệnh tự nói có bệnh khổ, vì muốn xin thức ăn ngon, nếu có được và ăn, phạm tội gì?

Đáp: Phạm tội nặng.

Hỏi: Không mặc ba y nhận thức ăn, phạm tội gì?

Đáp: Phạm tội Xả-đọa.

Hỏi: Đàn việt đến thỉnh hai, ba người, cần Tăng Chúng xướng không?

Đáp: Phải xướng.

Hỏi: Khi Đại Tỳ-kheo yết ma phân chia đồ vật, ni đến trong cương giới, được chia không?

Đáp: Được.

Hỏi: Có người gửi đồ vật đến cúng cho một trú xứ Tăng, vật đến sau, có thêm một Tỳ-kheo đến trước, chia theo an cư, Tỳ-kheo này có được phần không?

Đáp: Đánh kiền chùy thì được, không đánh thì không được.

Hỏi: Tỳ-kheo đi giữa đường, người phụ nữ cúng vật được nhận không?

Đáp: Nếu là bà con, hoặc quen biết nhau thì được nhận.

Hỏi: Gạo cúng tăng, Tăng đã đi, thí chủ cúng cho người sau, người

đến sau được ăn không?

Đáp: Đánh kiền chùy được ăn, nếu không đánh kiền chùy, ăn một bữa no thì phạm tội khí.

Hỏi: Ngày mùng tám tháng tư thì phải cúng vật, ngày mười lăm tháng bảy Tăng ở trước đã đi, chủ chùa lấy cho Tăng đến sau, Tăng đến sau lấy để chia, phạm tội gì?

Đáp: Đánh kiền chùy cùng phân chia cho Tăng hiện tiền thì không có tội, nếu không đánh kiền chùy mà chia thì phạm tội trộm.

Hỏi: Cư sĩ có cúng vật, người đã nhận đi khỏi, Cư sĩ lấy cho người đến sau, người đến sau được lấy không?

Đáp: Được lấy.

Đáp: Phải hỏi người đã nhận có trở lại không?

Nếu họ đáp: “không đến nữa, liền chú nguyện rồi lấy, nếu nói người kia sẽ đến thì không được lấy, nếu lấy để dùng phạm tội Xả-đọa, biết mà lấy phạm tội khí, vì đó là vật của Tăng.

Hỏi: Tỳ-kheo lo liệu đời sống, nhận được vật cúng cho Tỳ-kheo như: y phục, thức ăn được nhận không?

Đáp: Lấy vải thì phạm Xả-đọa, nếu ở nơi nghèo cùng không có thức ăn, người khác sai cư sĩ làm thức ăn thì có thể ăn, người quản lý đời sống phải bạch chúng: “Vật này không phải là vật của tôi, là vật của tôi sai người làm”, thì có thể ăn, nếu chủ nhân cúng cho người khác, người khác nói: “Đây là vật của tôi” thì có thể ăn.

Hỏi: Tỳ-kheo được bỏ đồ vật không?

Đáp: Không được, nếu bỏ phạm Xả-đọa.

Hỏi: Nhận lâu dài đến một trăm ngày, nửa chừng được nhận ăn một bữa, hai bữa của người khác không?

Đáp: Thí chủ chấp nhận thì được, không chấp nhận thì không được.

Hỏi: Tỳ-kheo ăn hoặc nhai một miếng cơm nhỏ ra, lấy bỏ chừng một miếng, phạm tội gì?

Đáp: Phạm tội Đọa.

Hỏi: Tỳ-kheo khát thực dư cho người không?

Đáp: Trước tâm không tham mà lấy, nhiều thì được cho chúng sanh, nếu không có chúng sanh thì để nơi cây, có chúng sanh ăn thì tốt, nếu không có chúng sanh, sáng mai trở lại lấy nước rửa rồi ăn, không được bỏ vì của tín thí rất nặng, sở dĩ trở lại được lấy là vì không có chủ, như phép tự lấy ăn ở Uất-đơn-việt.

Hỏi: Chủ nhân thỉnh cầu, được nhận suốt đời không?

Đáp: Nếu chỗ ấy hành đạo được, không có các nạn, không có thiếu thốn thì được đến.

Hỏi: Người chủ mời ăn, được sai người đi thay không?

Đáp: Nếu người chủ đồng ý, thì được, nếu chủ nhân không thích đổi, người đi thì phạm tội Đọa.

Hỏi: Thức ăn của mẹ con quý có thể ăn không?

Đáp: Phải chú nguyện sau mới được ăn.

Hỏi: Người chủ cúng cho Tỳ-kheo bò, ngựa, nô tỳ, thức ăn, được nhận trực tiếp không?

Đáp: Được lấy dùng, không được bán, nếu tất cả các loại binh khí, cũng không được nhận.

Hỏi: Người đem vật ra cúng tế, cúng xong bỏ đi để vật lại Tăng đến sau được ăn không?

Đáp: Đánh kiền chùy được ăn, không đánh kiền chùy mà ăn thì phạm tội trộm.

Hỏi: Tỳ-kheo cầm mâm thức ăn chia cho người khác phạm tội gì?

Đáp: Nếu đã hỏi, và được cho phép thì không có tội, không được phép mà lấy ăn, phạm tội Đọa, nếu không hỏi cũng phạm tội Đọa, sở dĩ không phạm tội trộm, vì cùng lấy tay nhận thức ăn.

Hỏi: Tỳ-kheo khát thực, trước họ có hỏi tốt không?” Tỳ-kheo không đáp đúng sự thật, nếu nhận vật này, phạm tội gì?

Đáp: Thật là tốt nói tốt phạm tội Đọa, không tốt nói tốt phạm tội khí.

Hỏi: Tất cả vật dùng trọn đời của Tỳ-kheo đem đưa cho người khác, nói: “Về sau tôi sẽ trở lại lấy”, được như vậy không?

Đáp: Được, có thể gửi cho người đáng tin. Sau đó lại nói với người khác tôi đem vật cúng cho Tỳ-kheo kia rồi, nói là trở lại thì không được đích thân đi lấy.

Phẩm 9: HỎI VIỆC BỆNH TẬT

Hỏi: Khi Tỳ-kheo bệnh được bỏ bát ăn hay không?

Đáp: Bệnh nặng thì được, bệnh nhẹ thì không được.

Hỏi: Tỳ-kheo bị bệnh, không giữ ba y phạm tội gì?

Đáp: Nếu rất mệt nhọc lại không tỉnh táo thì được, còn biết rõ thì không được.

Hỏi: Thăm người bệnh không nói với người bệnh, tự đem tiền cho người bệnh khác, mua thức ăn, uống thuốc phạm tội gì?

Đáp: Nếu dùng năm tiền, phạm tội khí, sau đó nói với người bệnh, người bệnh vui vẻ thì không phạm, nếu người bệnh tức giận, không trả lại cũng phạm tội khí.

Hỏi: Vì bệnh nên người chủ cúng mỗi ngày một trăm tiền, chỉ cần năm mươi tiền là đủ, số tiền dư được cho người bệnh khác mua thức ăn không?

Đáp: Người bệnh tự cho thì được.

Hỏi: Tỳ-kheo bệnh không có người chăm sóc, được cho Tỳ-kheo làm thức ăn không?

Đáp: Trong núi, chỗ không có người, đến vẫn không khát thực được, trở lại thì được làm, trong bảy ngày, trước phải tịnh thí củi, gạo rồi nhận lại mới được làm.

Hỏi: Người bệnh cần một, hai lít rượu đổ vào trong thuốc, có thể cho không?

Đáp: Nếu thầy thuốc nói hòa với thuốc để uống mới được lành thì được, không được không uống.

Hỏi: Tỳ-kheo bệnh được mặc áo lạnh không?

Đáp: Không được, vì giống với ngoại đạo.

Hỏi: Tỳ-kheo bệnh ung nhọt được sai người hút nhổ ra không?

Đáp: Được.

Hỏi: Tỳ-kheo bệnh ngất nghèo, hoặc thiếu y bát do cúng chúng nên bán để làm phước, nếu nhận phạm tội gì?

Đáp: Nếu bị hư rách thì được nhận, không phải thì phạm Xả-đọa.

Phẩm 10: HỎI VỀ VIỆC TỖ KHEO QUA ĐỜI

Hỏi: Vật của Tỳ-kheo qua đời, không đánh kiền chùy, không yết ma mà chia, phạm tội gì?

Đáp: Thuộc trong cương giới một người trở lên, đều được đánh kiền chùy mà yết ma, nếu không đánh kiền chùy mà yết ma, hoặc đánh kiền chùy mà không yết ma, hoàn toàn phạm tội khí. Vì sao? Vì vật của Tỳ-kheo qua đời đều thuộc Tăng bốn phương, không được đích thân chia, nếu ở ngoài cương giới thì năm người trở lên, được yết ma chia, không cần đánh kiền chùy, vì không có cương giới, bốn người trở xuống không được yết ma để chia, nếu chia thì phạm tội khí, phải đem đến trong Chúng tăng, nếu tự lấy đem đến Chúng khác, mới vào trong cương giới thì không phạm, khi ra khỏi thì phạm tội khí, như vậy lại đến Chúng khác, ra khỏi một cương giới phạm thêm một tội khí. Đệ tử đem vật của thầy đi cũng vậy.

Hỏi: Tỳ-kheo qua đời, đệ tử không lấy vật của thầy đưa cho Chúng Tăng, đích thân phân chia cúng dường chúng Tăng, Tăng có thể ăn không?

Đáp: Đệ tử ấy trước đây biết pháp thì có tội, Tăng không đánh kiên chùy không yết ma mà ăn, phạm Xả-đọa.

Hỏi: Nếu Thầy qua đời, Tăng yết ma chia vật, đệ tử được chia không?

Đáp: Được, vì đệ tử là Tăng Chúng.

Hỏi: Thầy qua đời, không có tăng khác, chỉ có đệ tử, hoặc năm hoặc mười, được yết ma chia vật không?

Đáp: Được chia vì đệ tử tức là Tăng nên được chia, phải đánh kiên chùy và yết ma, không làm như vậy thì không được.

Hỏi: Người bệnh qua đời, vật của thí chủ cúng cho người bệnh còn lại, người sau được lấy cho người bệnh khác không?

Đáp: Đây là vật của Tăng, không được đích thân cho, nếu lấy bằng với trị giá năm tiền, phạm tội khí.

Hỏi: Thầy đưa đám cha, mẹ, anh em chết được khóc không?

Đáp: Không được, khóc một tiếng phạm tội Đọa, chỉ có thể rơi vài giọt nước mắt thôi.

Hỏi: Khi Tỳ-kheo qua đời thì có mặt, khi yết ma không có mặt; hoặc khi chết không có mặt, khi yết ma thì có mặt được chia phần cho vị ấy không?

Đáp: Kịp lúc yết ma thì đều được, khi chết thì có mặt, khi yết ma không có mặt thì không được chia.

Hỏi: Tỳ-kheo qua đời, người khác mua quan tài, y phục cho để mai táng, phạm tội gì?

Đáp: Bạch Tăng, Tăng cho Nê-hoàn-Tăng, cho Tăng-kỳ-chi để che thân, ngoài ra đều thuộc của Tăng, tất cả không được chôn, chôn đủ năm tiền phạm tội khí, nếu vật riêng của đệ tử thì được, nếu người mất biết pháp, lấy vật đã được chia thì không có tội.

Hỏi: Cha mẹ bà con chết, Tỳ-kheo được lo liệu áo quần, quan tài để chôn cất không?

Đáp: Đều không được. Nếu ngày cha mẹ mất, hoặc bệnh không có người cung cấp, đi khát thực được chia cho một nửa, nếu họ có khả năng, thì không được cho thực phẩm, nếu cho thì phạm Xả Đọa, cho vải cũng phạm Xả-đọa, hướng chi mua quan tài để chôn cất!

Hỏi: Người bệnh qua đời, y bắt trước hết cho người nuôi bệnh, nhưng không yết ma, người nuôi bệnh lấy bán làm cơm cúng Tăng,

Tăng ăn được không?

Đáp: Chúng chưa yết ma mà ăn, phạm Xả-đọa, nếu người bệnh không biết pháp, làm xong mới yết ma thì được ăn, nếu chưa tác pháp thì chúng nên tác pháp.

Hỏi: Tỳ-kheo mượn vật của người Tỳ-kheo đã chết, được lấy vật để trả không?

Đáp: Tất cả đều không được tự lấy, nếu lấy phạm Đột cát la, phải bạch chúng, Chúng trả thì được lấy, nếu chúng không cho mà lấy phạm Xả Đọa.

Hỏi: Thầy qua đời Tỳ-kheo được xây tháp không?

Đáp: Vật của mình được dùng, vật của Thầy thì không được. Hỏi: Tỳ-kheo được hưởng về mồ mả của thầy đánh lễ không?

Đáp: Được. Có người vấn nạn: “Sống là thầy của mình, đã chết rồi chẳng phải là Tỳ-kheo, chỉ là bộ xương khô mà thôi, vì sao phải đánh lễ?”

Đáp: Nếu Phật ở đời nên cung kính cúng dường, sau khi ngài nhập Niết bàn cũng chỉ là bộ xương khô mà thôi, vì sao lại cúng dường!? Vì lúc Thầy lúc còn sống đã đem giáo pháp làm lợi ích cho mọi người, sau khi Thầy chết đánh lễ có lỗi gì?

Hỏi: Khi chia vật yết ma xong, lại có Tăng đến, được chia phần cho vị ấy không?

Đáp: Nếu yết ma xong, không chia thì không lỗi, nếu đến kịp lần yết ma, cũng được chia phần.

